

Bản án số: 84/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 23-12-2022  
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con  
chung khi ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Duy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Đinh Ngọc Minh
- Ông Nguyễn Hùng Quốc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Quê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 215/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về “tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Ngọc Th, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp 1, xã V, huyện V, tỉnh L (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 117/5, ấp 5, xã V, huyện C, tỉnh L (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 10 năm 2022 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn bà Lê Ngọc Th trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Thanh Ph chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh L vào ngày 22/6/2010. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau và vợ chồng đã không còn chung sống với nhau từ tháng 6/2022 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống có hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Ph.

Về nuôi con chung: Bà và ông Nguyễn Thanh Ph có với nhau hai người con chung tên Nguyễn Lê Bảo N sinh ngày 02/02/2015 và Nguyễn Lê Bảo Nh

sinh ngày 29/11/2017, hiện nay con chung tên Bảo N đang sống cùng với ông Ph, còn Bảo Nh đang sống cùng với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu giao con chung tên Bảo N cho ông Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Bảo Nh do bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, bà và ông Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà cam kết vợ chồng không có nợ chung.

*Ông Nguyễn Thanh Ph là bị đơn trình bày tại biên bản hòa giải ngày 10/11/2022:* Qua lời trình bày của bà Th về điều kiện kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng là đúng, vợ chồng không có mâu thuẫn nhiều và ông còn thương vợ thương con, mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nên ông không đồng ý ly hôn với bà Th.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có hai con chung như bà Th trình bày. Hiện nay ông đang chăm sóc nuôi dưỡng Bảo N, còn Bảo Nh do bà Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Trường hợp phải ly hôn ông yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật việc nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông cam kết không có nợ chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Ngọc Th có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thanh Ph, việc tranh chấp được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Thanh Ph cư trú tại huyện C, tỉnh L nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Ông Nguyễn Thanh Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Ngọc Th và ông Nguyễn Thanh Ph tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh L theo giấy đăng ký kết hôn ngày 22/6/2010 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Th và ông Ph là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời trình bày của bà Th, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau và đã không còn chung sống với nhau từ tháng 6/2022. Bà Th cương quyết yêu cầu ly hôn, ông Ph không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng và đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng mà vẫn vắng mặt không có lý do.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà Th và ông Ph đã phát sinh mâu thuẫn nhưng hai đương sự không có thiện chí hàn gắn lại, đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà Th yêu cầu ly hôn với ông Ph là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56

Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Th.

[3] Về nuôi con chung: Bà Th và ông Ph có hai người con chung tên là Nguyễn Lê Bảo N sinh ngày 02/02/2015 và Nguyễn Lê Bảo Nh sinh ngày 29/11/2017. Khi ly hôn, bà Th yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Lê Bảo Nh, giao con chung tên Nguyễn Lê Bảo N cho ông Ph trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Xét thấy, hiện tại con chung tên Bảo N đang sống cùng với ông Ph còn Bảo Nh đang sống cùng với bà Th. Để không ảnh hưởng đến cuộc sống, học tập và đảm bảo quyền lợi mọi mặt của hai con chung và nguyện vọng của Bảo N mong muốn được sống cùng với ba. Do đó, cần giao con chung tên Nguyễn Lê Bảo N cho ông Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung tên Nguyễn Lê Bảo Nh cho bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Bà Th và ông Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn bà Lê Ngọc Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Lê Ngọc Th và ông Nguyễn Thanh Ph.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Lê Bảo Nh sinh ngày 29/11/2017 cho bà Lê Ngọc Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung tên Nguyễn Lê Bảo N sinh ngày 02/02/2015 cho ông Nguyễn Thanh Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bà Lê Ngọc Th, ông Nguyễn Thanh Ph không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Lê Ngọc Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Th đã nộp theo biên lai thu số 0008132 ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo bản án 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh LA;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã V, huyện C, tỉnh L;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Ái Duy**